

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 191/2021/HS-ST
Ngày: 29/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Ba.

2/ Ông Phạm Đức Nhân.

Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Lâm–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền–Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2021/TLST–HS, ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2021/QĐXXST–HS ngày 08 tháng 9 năm 2021; Thông báo đòi ngày xét xử vụ án Hình sự số 1553/TB–TA ngày 30 tháng 9 năm 2021; Thông báo ngày xét xử vụ án Hình sự số 31/TB–TA ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Huỳnh Văn L** (tên gọi Kc: Không), sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Lung, sinh năm 1963 và bà Võ Thị Gái, sinh năm 1960; Vợ, con: Không.

Tiền án, có 02 tiền án:

– Ngày 18/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 197 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 19/10/2015, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/01/2017 (bút lục số 95 – 97, 107 – 108).

– Ngày 21/9/2018, bị Tòa nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đã nộp

200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm vào ngày 30/11/2018, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 01/4/2020 (bút lục số 98 – 106, 108).

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam: Ngày 12/5/2021.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

– Bị hại: Chị Phạm Thị Thúy V, sinh năm 1998.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1C, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

(Bị hại vắng mặt – Có đơn đề nghị được vắng mặt).

– **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1960.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2/ Ông Lê Minh K, sinh năm 1977.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

3/ Anh Trần Huy C, sinh năm 2000.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1A, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

– Người làm chứng:

1/ Ông Trần Văn T, sinh năm 1979.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2/ Chị Ngô Thị N, sinh năm 1981.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn L là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định và đã có 02 tiền án về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Cố ý gây thương tích”. Lúc 01 giờ 00 phút ngày 02/3/2021, L điều khiển xe mô tô biển số 78B1–035.45 đi thăm bầy mèo ở khu vực Chợ Mới thuộc ấp 1C, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Khi đi ngang qua sạp bán cá số 25, 26 do chị Phạm Thị Thúy V thuê, phát hiện có 01 thùng xốp màu vàng nhưng không có người trông coi, L lại gần, mở thùng xốp thấy có nhiều loại cá và tôm nên nảy sinh ý định trộm cắp mang về ăn và bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định, L lấy 06 kg Tôm Thẻ, Tôm Càng 18 kg cá Chẻm và 01 con Cá Mú nặng 1,7kg cho vào 02 túi nylon để lên xe mô tô rồi điều khiển về phòng trọ của Trần Văn T ở ấp

1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành. Do vợ chồng T đang ngủ nên L để số cá và tôm vừa trộm cắp được ở trước hiên phòng trọ của T. L tiếp tục điều khiển xe mô tô quay lại sạp bán cá của chị V lấy trộm thêm số cá còn lại trong thùng xốp gồm 06kg Cá Dứa, 02 kg Cá Chim Trắng và 01 kg Cá Bống đem về, để trước hiên phòng trọ của T, nhưng T đang ngủ nên L nằm ngủ trên chiếc võng trước phòng trọ của T. Đến 05 giờ 30 phút cùng ngày, khi T Tc dậy hỏi về nguồn gốc số cá và tôm thì L trả lời do L nhặt được ở chợ Phước Thái nhưng do phải đi làm nên T không hỏi gì thêm. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thị N (vợ T) Tc dậy thấy có nhiều cá trong thùng xốp nên hỏi L cá ở đâu thì L nói cá do L câu được nhưng do đưa con đi học nên N không hỏi gì thêm. Sau đó, trong khoảng thời gian từ 07 giờ đến 08 cùng ngày, L bán 02 con Cá Chẻm cho bà Nguyễn Thị O với giá 300.000 đồng, bán 01 con Cá Chẻm và 01 con Cá Chim Trắng cho Lê Minh K với giá 300.000 đồng và cho Trần Huy C 01 con Cá Chẻm. Sau khi bị mất tài sản, chị V kiểm tra camera thấy hình ảnh L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của mình nên đã làm đơn trình báo đến Công an xã Phước Thái. Đến 09 giờ cùng ngày, Công an xã Phước Thái mời L về trụ sở làm việc và L đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Kết luận định giá số 34/KL–HĐĐGTS ngày 17/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 18 kg Cá Chẻm trị giá 1.908.000 đồng, 06kg Cá Dứa trị giá 960.000 đồng, 06kg Tôm Thẻ, Tôm Càng trị giá 1.350.000 đồng, 02 kg Cá Chim Trắng trị giá 280.000 đồng, 01 kg Cá Bống trị giá 110.000 đồng và 1,7 kg Cá Mú trị giá 357.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 5.037.000 đồng (bút lục số 86 – 90).

– **Vật chứng vụ án:**

+ 01 đĩa CD ghi lại hành vi phạm tội của Huỳnh Văn L chuyển theo hồ sơ vụ án.

+ 01 xe mô tô biển số 78B1–035.45 do Nguyễn Thành Hải có địa chỉ tại thôn Phụng Tường 1, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ủy thác điều tra đến Công an huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh để điều tra xử lý sau.

+ 7,6 kg Cá Chẻm, 4,9 kg Cá Dứa, 1,4 kg Cá Chim Trắng, 01 kg Cá Mú, Công an xã Phước Thái đã thu hồi trả lại cho bị hại Phạm Thị Thúy V vào ngày 02/3/2021.

+ Số tiền 4.100.000 đồng, Huỳnh Văn L tự nguyện giao nộp, trong đó, có 3.500.000 đồng bồi thường theo yêu cầu của bị hại Phạm Thị Thúy V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành trả cho chị V vào ngày 03/8/2021; Còn lại số tiền 600.000 đồng (hiện Kho bạc nhà nước Long Thành đang tạm giữ tại Giấy nộp tiền mặt – bút lục 136) để đảm bảo thi hành án.

– **Về trách nhiệm dân sự:**

+ Quá trình điều tra, bị hại Phạm Thị Thúy V đã nhận lại tài sản và số tiền bồi thường 3.500.000 đồng nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Đối với người có quyền, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị O và Lê Minh K: Sau khi mua cá từ L, bà O đã bán lại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000 đồng; Lê Minh K đã giao nộp Cá lại cho công an xã Phước Thái. Bà O và anh K không yêu cầu L bồi thường.

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Huỳnh Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp lời khai bị hại, người làm chứng, các chứng cứ, tài liệu, vật chứng thu thập tại hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 34/KL-HĐĐGTS ngày 17/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long Thành.

Bản Cáo trạng số 179/CT-VKSLT ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Huỳnh Văn L về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L: Từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

– Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Phạm Thị Thúy V đã nhận lại tài sản và số tiền 3.500.000 đồng do bị cáo L bồi thường nên không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

– Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên trả lại bị cáo L số tiền 600.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội (bị cáo L nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành tại tài khoản số 3940103637100000 mở tại Kho bạc nhà nước huyện Long Thành – Ngân hàng trung gian BIDV Đông Đồng Nai ngày 23/8/2021 – Tại Giấy nộp tiền mặt – bút lục số 136).

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn L đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, và người tham gia tố tụng khác, Kết luận định giá tài sản, Kết luận của Cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Huỳnh Văn L là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, có 02 tiền án về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Cố ý gây thương tích”. Lúc 01 giờ ngày 02/3/2021, tại sạp số 25, 26 của chị Phạm Thị Thúy V làm chủ thuộc Chợ Mới ở ấp 1C, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Huỳnh Văn L có hành vi lén lút trộm cắp nhiều loại cá và tôm gồm: 18 kg Cá Chẻm; 06 kg Tôm Càng và Tôm Thẻ; 06 kg Cá Dứa; 02 kg Cá Chim Trắng; 1,7 kg Cá Mú và 01 kg Cá Bống. Tổng trị giá là 5.037.000 đồng.

Sau khi trộm cắp tài sản trên của bị hại, L bán 02 con Cá Chẻm cho bà Nguyễn Thị O với giá 300.000 đồng, bán 01 con Cá Chẻm và 01 con Cá Chim Trắng cho Lê Minh K với giá 300.000 đồng, bán cho Trần Huy C 01 con Cá Chẻm.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, bị cáo lén lút, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của bị hại để trộm cắp tài sản, mục đích là mong muốn chiếm đoạt được tài sản của bị hại. Tài sản bị cáo trộm cắp là nhiều loại cá và tôm gồm: 18 kg cá Chẻm; 06 kg tôm Càng và tôm Thẻ; 06 kg cá Dứa; 02 kg Chim Trắng; 1,7 kg cá Mú và 01 kg cá Bống có tổng trị giá là 5.037.000 đồng và lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo Huỳnh Văn L về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo L quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, cần áp dụng điểm s, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xét cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát về việc tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

+ Đối với người có quyền, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị O và Lê Minh K: Sau khi mua cá từ L, bà O đã bán lại cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000 đồng; Lê Minh K đã giao nộp Cá lại cho Công an

xã Phước Thái. Bà O và anh K không yêu cầu L bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị hại Phạm Thị Thúy V đã nhận lại tài sản và số tiền 3.500.000 đồng do bị cáo bồi thường; Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị hại có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Cần trả lại số tiền 600.000 đồng cho bị cáo L do không liên quan đến việc phạm tội (bị cáo L nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành tại tài khoản số 3940103637100000 mở tại Kho bạc nhà nước huyện Long Thành – Ngân hàng trung gian BIDV Đông Đồng Nai ngày 23/8/2021 – Tại Giấy nộp tiền mặt – bút lục số 136).

[5] Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

1/ Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L: 02 năm 06 tháng (hai năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 12/5/2021.

2/ Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn L số tiền 600.000 đồng (bị cáo L nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành tại tài khoản số 3940103637100000 mở tại Kho bạc nhà nước huyện Long Thành – Ngân hàng trung gian BIDV Đông Đồng Nai ngày 23/8/2021 – Tại Giấy nộp tiền mặt – bút lục số 136).

– Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn L nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

3/ Theo luật định, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thùy Trang

